

# BẢN TIN CẬP NHẬT VĂN BẢN

Tháng 04/2023

<a href="#"><u>Thông tư số 16/2023/TT-BTC sửa đổi quy chế quản lý và chuyên nhượng vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp</u></a>	2
<a href="#"><u>Nghị định số 08/2023/NĐ-CP cho phép ân hạn và thanh toán trái phiếu doanh nghiệp bằng tài sản khác.</u></a>	2
<a href="#"><u>Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 17/3/2023 định hướng sửa đổi chính sách, pháp luật về đất đai.</u></a>	3
<a href="#"><u>Thông tư số 01/2023/TT-BGTVT hướng dẫn tổ chức đấu thầu dự án công trình dịch vụ đường bộ.</u></a>	4
<a href="#"><u>Công văn số 586/TCT-TTKT về các nhóm doanh nghiệp sẽ thanh tra thuế và kiểm tra hóa đơn trong năm 2023</u></a>	4
<a href="#"><u>Pháp lệnh số 04/2023/UBTVQH15 về mức phạt hành chính trong lĩnh vực kiểm toán Nhà nước</u></a>	5
<a href="#"><u>Quyết định số 78/QĐ-TCT về tiêu chí nhận diện doanh nghiệp có rủi ro về hóa đơn</u></a>	5
<a href="#"><u>Công văn số 575/TCT-QLN doanh nghiệp đang bị cưỡng chế nếu cần điều chỉnh hóa đơn vẫn phải mua lẻ</u></a>	5
<a href="#"><u>Công văn số 406/TCT-DNNCN quy định 100% siêu thị, nhà hàng, khách sạn tại Hà Nội và Hồ Chí Minh phải lập hóa đơn điện tử từ máy tính tiền trong năm 2023</u></a>	5
<a href="#"><u>Công văn số 9579/CTHN-TTHT thuế TNDN tam nộp 4 quý phải đảm bảo không ít hơn 80% quyết toán</u></a>	6
<a href="#"><u>Công văn số 8204/CTHN-TTHT về nhận lương từ nước ngoài phải tự khai thuế TNCN</u></a>	6

Ngày 17/03/2023 Bộ tài chính ban hành Thông tư số 16/2023/TT-BTC sửa đổi quy chế quản lý và chuyển nhượng vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp, trong đó:

Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản, phụ lục của Thông tư số 36/2021/TT-BTC về quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cụ thể:

- Bổ quy định phải rà soát, xây dựng phương án xác định vốn điều lệ và nguồn đầu tư bổ sung vốn điều lệ đối với doanh nghiệp được phê duyệt vốn điều lệ từ năm 2020 trở về trước (tại điểm b khoản 1 Điều 2).
- Sửa đổi căn cứ xem xét, quyết định giá khởi điểm chuyển nhượng vốn nhà nước tại doanh nghiệp (nêu tại khoản 1, khoản 2 Điều 3).
- Bổ sung quy định về phân phối lợi nhuận đối với công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên có cổ phần, vốn góp nhà nước (nêu tại Điều 7a).
- Sửa đổi quy định về chế độ báo cáo định kỳ (Báo cáo tài chính, Báo cáo một số chỉ tiêu ngoại bảng cân đối kế toán) của doanh nghiệp có vốn góp nhà nước (nêu tại Điều 9).

- Sửa đổi Quy chế mẫu về chuyển nhượng vốn nhà nước tại doanh nghiệp (nêu tại Phụ lục số 01).

- Thay thế Mẫu Báo cáo một số chỉ tiêu ngoại bảng (nêu tại Phụ lục số 03).

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 8/5/2023.

[Download](#)

Ngày 05/03/2023 Chính phủ ban hành Nghị định số 08/2023/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, theo đó:

Nghị định này sửa đổi khoản 3 Điều 34 Nghị định 153/2020/NĐ-CP nhằm cho phép doanh nghiệp phát hành trái phiếu thỏa thuận với người sở hữu trái phiếu (phát hành trong nước) được thanh toán nợ gốc, lãi bằng tài sản khác trong trường hợp không có đủ tiền thanh toán nợ gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn. Tuy nhiên, doanh nghiệp phát hành phải công bố thông tin bất thường và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tình trạng pháp lý của tài sản sử dụng để thanh toán nợ gốc, lãi trái phiếu.

Ngoài ra, Nghị định này còn sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 3 Nghị định 65/2022/NĐ-CP để cho phép doanh nghiệp phát hành được thỏa thuận với người sở hữu trái phiếu kéo dài kỳ hạn của trái phiếu đã phát hành trước khi Nghị định 65/2022/NĐ-CP có hiệu lực. Tuy nhiên, kỳ hạn kéo dài tối đa không quá 02 năm so với kỳ hạn tại phương án phát hành trái phiếu đã công bố.

Các quy định sau đây tại Nghị định 65/2022/NĐ-CP bị ngưng hiệu lực đến hết ngày 31/12/2023:

- Quy định về xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân nêu tại điểm d khoản 1 Điều 8 Nghị định 153/2020/NĐ-CP (sửa đổi tại khoản 6 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP).
- Quy định về thời gian phân phối trái phiếu của từng đợt phát hành nêu tại khoản 7, khoản 8 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP.
- Quy định về kết quả xếp hạng tín nhiệm đối với doanh nghiệp phát hành trái phiếu nêu tại điểm e khoản 2 Điều 12 Nghị định 153/2020/NĐ-CP (sửa đổi tại khoản 9 Điều 1 Nghị định 65/2022/NĐ-CP).

[Download](#)

Ngày 17/03/2023 Chính phủ ban hành Nghị quyết số 37/NQ-CP của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao” theo đó:

Nghị quyết công bố các giải pháp của Chính phủ để nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng đất trong thời gian tới.

Chính sách, pháp luật về đất đai (đặc biệt là Luật Đất đai) sẽ tiếp tục được sửa đổi, hoàn thiện một số nội dung quan trọng sau đây:

- Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất chủ yếu thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất.

- Hạn chế và quy định chặt chẽ các trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất.

- Có cơ chế đồng bộ, cụ thể để xử lý vi phạm quy định về giao đất, cho thuê đất, nhất là liên quan tới đấu giá quyền sử dụng đất và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất.

- Cơ bản thực hiện hình thức cho thuê đất trả tiền hàng năm và quy định cụ thể các trường hợp trả tiền thuê đất một lần, phù hợp với tính chất, mục đích sử dụng đất, bảo đảm nguồn thu ổn định, tránh thất thoát ngân sách.

- Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là đất trồng lúa, đất rừng, đất của các doanh nghiệp nhà nước thoái vốn, cổ phần hoá và các loại đất được sử dụng đa mục đích.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách để tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có quyền sử dụng đất tham gia với nhà đầu tư để thực hiện các dự án dưới hình thức chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất.

- Có chế tài cụ thể và đồng bộ để xử lý các trường hợp đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất nhưng không sử dụng hoặc chậm đưa đất vào sử dụng. Kiên quyết thu hồi đất đối với trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, nhất là tại các vị trí có lợi thế, khả năng sinh lợi cao.

[Download](#)



Thông tư số 01/2023/TT-BGTVT ngày 07/03/2023 của Bộ Giao thông Vận tải hướng dẫn về lập, phê duyệt và công bố danh mục dự án; phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất trong đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư công trình dịch vụ chuyên ngành giao thông đường bộ, theo đó:

Thông tư hướng dẫn về hình thức lựa chọn nhà đầu tư, các quy định chung trong đấu thầu, căn cứ đánh giá, chấp thuận nhà đầu tư, quy trình đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư... đối với công trình Trạm dừng nghỉ và các công trình phụ trợ khác trên đường bộ phục vụ giao thông và hành lang an toàn đường bộ.

Theo Điều 4 Thông tư này, các công trình dịch vụ chuyên ngành giao thông đường bộ được áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi quốc tế nếu đáp ứng quy định tại Điều 15 Luật Đấu thầu.

Các trường hợp được áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước bao gồm:

Dự án thuộc ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư;

Dự án có từ hai nhà đầu tư trở lên đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm, trong đó không có nhà đầu tư nước ngoài tham gia đăng ký thực hiện dự án hoặc đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 10 Thông tư này;

Dự án có yêu cầu về bảo đảm quốc phòng, an ninh do Thủ tướng quyết định theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền và ý kiến thống nhất của Bộ Quốc phòng đối với yêu cầu bảo đảm quốc phòng hoặc ý kiến thống nhất của Bộ Công an đối với yêu cầu bảo đảm an ninh.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/5/2023.

[Download](#)

Công văn số 586/TCT-TTKT ngày 01/03/2023 của Tổng cục Thuế về việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế năm 2023, theo đó:

Tổng cục Thuế thông báo, trong năm 2023, sẽ tăng cường thanh tra, kiểm tra thuế đối với các nhóm doanh nghiệp sau:

(i) Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số.

(ii) Doanh nghiệp có phát sinh giao dịch liên kết, tập trung vào các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thua lỗ hoặc có kết quả kinh doanh thấp so với các doanh nghiệp cùng ngành; các doanh nghiệp có giao dịch liên kết chiếm tỷ trọng lớn trong tổng giá trị giao dịch, được hưởng ưu đãi về thuế; các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh với chức năng đơn giản như sản xuất theo hợp đồng, gia công, lắp ráp trong các ngành sản xuất linh kiện điện tử, dệt may, da giày,... nhưng mức lợi nhuận thấp; doanh nghiệp có phát sinh các chi phí cung cấp dịch vụ nội bộ, bản quyền... với giá trị lớn từ các bên liên kết.

(iii) Doanh nghiệp, cá nhân có hoạt động kinh doanh BĐS, chú trọng các doanh nghiệp BĐS đã mở bán nhưng không công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; các dự án BĐS phục vụ tiêu dùng như nhà ở xã hội, văn phòng cho thuê, BĐS phục vụ sản xuất, công nghiệp; các doanh nghiệp có hoạt động chuyển nhượng dự án BĐS.

[Download](#)

Pháp lệnh số 04/2023/UBTVQH15 ngày 28/2/2023 của UBTV Quốc hội về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kiểm toán Nhà nước, theo đó:

Pháp lệnh này quy định về hành vi vi phạm hành chính; hình thức, mức xử phạt; biện pháp khắc phục hậu quả; thẩm quyền, thủ tục xử phạt, thi hành quyết định xử phạt và cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước.

Theo Điều 7 Pháp lệnh này, mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước là 50 triệu đồng (đối với cá nhân) và 100 triệu đồng (đối với tổ chức).

Mức phạt cho từng hành vi vi phạm cụ thể được quy định tại Chương II, chẳng hạn: chậm gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách bị phạt từ 5 đến 50 triệu đồng (với cá nhân) và từ 10 - 100 triệu đồng (với tổ chức); trì hoãn cung cấp thông tin cho Đoàn kiểm toán bị phạt từ 10 - 20 triệu (với cá nhân) và từ 20 - 40 triệu (với tổ chức); không giải trình các vấn đề theo yêu cầu của Đoàn kiểm toán bị phạt từ 20 - 30 triệu đồng (với cá nhân) và từ 40 - 60 triệu đồng (với tổ chức).

[Download](#)

Quyết định số 78/QĐ-TCT ngày 2/2/2023 của Tổng cục Thuế về việc ban hành Bộ chỉ số tiêu chí đánh giá, xác định người nộp thuế có dấu hiệu rủi ro trong quản lý và sử dụng hóa đơn, theo đó:

Quyết định này ban hành Bộ chỉ số tiêu chí đánh giá dấu hiệu rủi ro về hóa đơn và nguyên tắc quản lý doanh nghiệp dựa theo kết quả đánh giá dấu hiệu rủi ro về hóa đơn.

Theo đó, Bộ chỉ số tiêu chí đánh giá dấu hiệu rủi ro về hóa đơn được chia thành 03 nhóm như sau:

- Nhóm I. Gồm các chỉ số tiêu chí rủi ro xác định doanh nghiệp phải chuyển từ sử dụng HĐĐT không có mã sang sử dụng HĐĐT có mã.

- Nhóm II. Gồm các chỉ số tiêu chí rủi ro xác định doanh nghiệp phải đưa vào diện rà soát, kiểm tra việc quản lý và sử dụng hóa đơn.

- Nhóm III. Gồm các chỉ số tiêu chí tham khảo để lựa chọn doanh nghiệp có dấu hiệu rủi ro phải đưa vào diện rà soát, kiểm tra việc quản lý và sử dụng hóa đơn.

[Download](#)

Công văn số 575/TCT-QLN ngày 28/2/2023 của Tổng cục Thuế về việc sử dụng hóa đơn điện tử, theo đó:

Trường hợp doanh nghiệp lựa chọn lập HĐĐT điều chỉnh hay HĐĐT thay thế cho hóa đơn có sai sót theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định 123/2020/NĐ-CP thì đều phải lập hóa đơn mới.

Đối với doanh nghiệp đang bị cưỡng chế hóa đơn, nếu cần lập hóa đơn để thay thế hoặc điều chỉnh cho hóa đơn bị sai sót thì được cấp hóa đơn theo từng lần phát sinh theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 34 Nghị định 126/2020/NĐ-CP với điều kiện phải nộp ngay ít nhất 18% doanh thu trên hóa đơn được cấp.

[Download](#)

Công văn số 406/TCT-DNNCN ngày 13/2/2023 của Tổng cục Thuế về việc đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền, theo đó:

Công văn yêu cầu Cục thuế các tỉnh đẩy mạnh hỗ trợ, đôn đốc để các doanh nghiệp, hộ kinh doanh triển khai sử dụng HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền ngay trong giai đoạn 1,

Đảm bảo đến hết tháng 2/2023 đạt tối thiểu 70% số lượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã đăng ký và phần đầu đến hết tháng 3/2023 triển khai đối với 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh đã đăng ký.

Riêng tại TP. Hà Nội, TP. HCM và TP. Hải Phòng, phần đầu đạt mục tiêu 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong lĩnh vực nhà hàng, khách sạn, siêu thị, kinh doanh vàng bạc thực hiện HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền trong năm 2023.

Các lĩnh vực phải triển khai áp dụng HĐĐT khởi tạo từ máy tính tiền là các lĩnh vực bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng, gồm các nhóm như sau: Kinh doanh ăn uống, nhà hàng, khách sạn (nhóm 1); Bán lẻ hàng hóa như trung tâm thương mại, siêu thị, bán lẻ hàng tiêu dùng (nhóm 2); Bán lẻ thuốc tân dược (nhóm 3); Dịch vụ khác như dịch vụ vui chơi giải trí, vé cầu đường, vé xe buýt, vé tham quan, du lịch... (nhóm 4).

[Download](#)

Công văn số 9579/CTHN-TTHT ngày 7/3/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội về việc khai, nộp thuế đối với hợp đồng hợp tác kinh doanh, theo đó:

Cục thuế TP. Hà Nội lưu ý, theo quy định tại khoản 6 Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP (sửa đổi tại khoản 3 Điều 1 Nghị định 91/2022/NĐ-CP), doanh nghiệp được tự xác định số thuế TNDN tạm nộp quý và được trừ số thuế đã tạm nộp với số phải nộp theo quyết toán năm.

Tuy nhiên, tổng số thuế TNDN đã tạm nộp của 04 quý không được thấp hơn 80% số thuế phải nộp theo quyết toán năm. Nếu doanh nghiệp tạm nộp ít hơn 80% thì phải chịu tiền chậm nộp tính trên số thuế nộp thiếu kể từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn tạm nộp thuế quý 04 đến ngày liền kề trước ngày thực nộp số thuế còn thiếu.

Về doanh thu kê khai thuế TNDN đối với hợp đồng hợp tác kinh doanh được xác định theo hướng dẫn tại Điều 7 Thông tư số 78/2014/TT-BTC.

[Download](#)

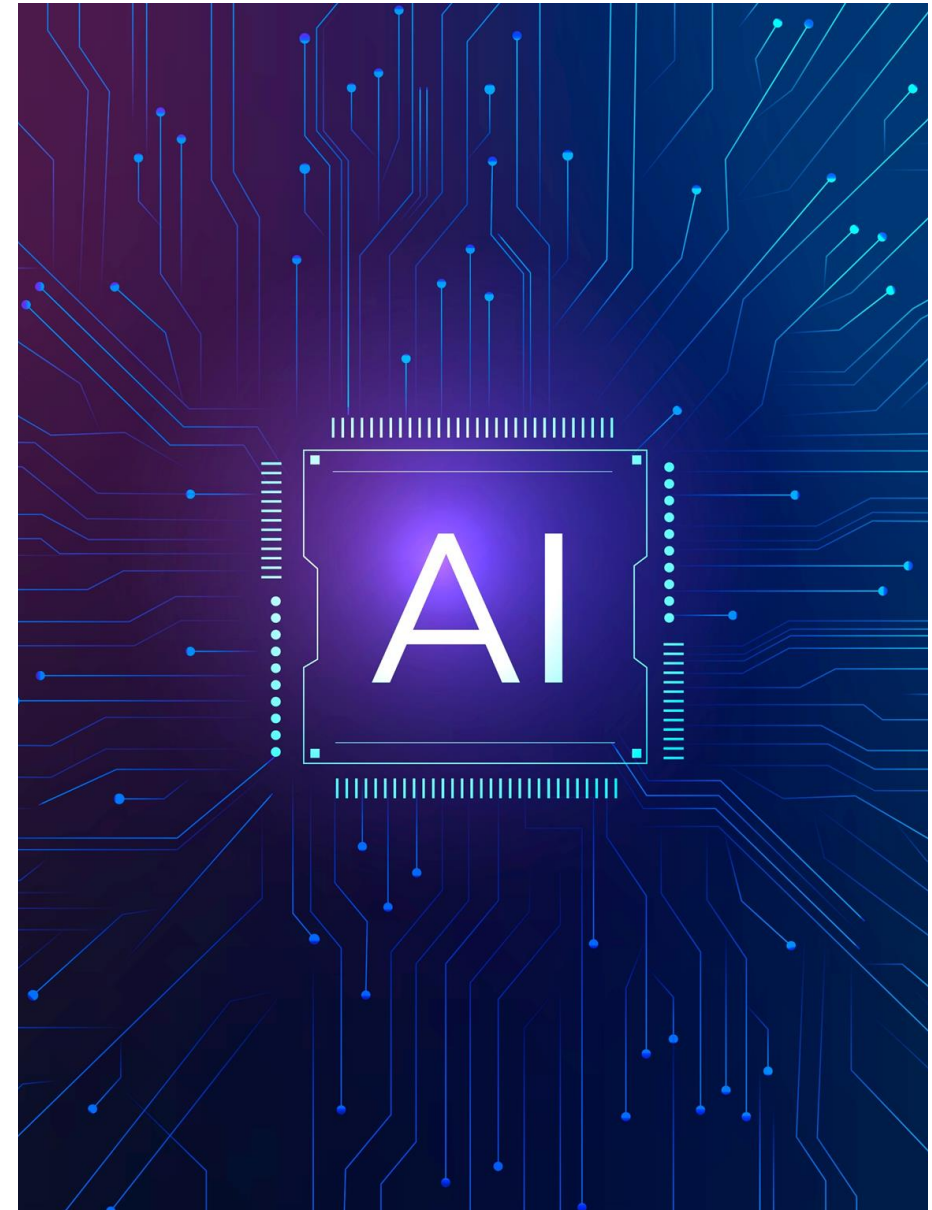
Công văn số 8204/CTHN-TTHT ngày 28/2/2023 của Cục Thuế TP. Hà Nội về chính sách thuế TNCN cho người nước ngoài, theo đó:

Lao động nước ngoài nếu không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư 111/2013/TT-BTC thì được xác định là cá nhân không cư trú và phải nộp thuế với thuế suất 20% trên thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận.

Cần lưu ý, nếu thu nhập phát sinh tại Việt Nam nhưng được trả từ nước ngoài thì người nước ngoài phải trực tiếp kê khai nộp thuế theo quy định tại tiết a.2 điểm a khoản 3 Điều 19 Thông tư 80/2021/TT-BTC.

Căn cứ tính thuế, kỳ khai thuế TNCN đối với người nước ngoài không cư trú thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 18 Thông tư 111/2013/TT-BTC và Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP.

[Download](#)



## Thông tin liên hệ

### TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 12 - Tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân,  
P. Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Tel: (024) 6278.2904  
Fax: (024) 6278.2905  
Email: [anviet@anvietcpa.com](mailto:anviet@anvietcpa.com)

### VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 9, tòa nhà AC - 78 Duy Tân,  
P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Hà Nội  
Tel: (024) 3795.8705  
Fax: (024) 3795.8677  
Email: [anviet.hn@anvietcpa.com](mailto:anviet.hn@anvietcpa.com)

### VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG

BH06-12A, Khu đô thị Vinhomes Imperia,  
Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng  
Tel: (0225) 384.2430  
Fax: (0225) 384.2433  
Email: [anviet.hp@anvietcpa.com](mailto:anviet.hp@anvietcpa.com)



**Ông Vũ Bình Minh**

Tổng Giám đốc

Tel: 0904.347.726

Email: [minh.vu@anvietcpa.com](mailto:minh.vu@anvietcpa.com)



**Ông Dương Đình Ngọc**

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0983 536 303

Email: [ngoc.duong@anvietcpa.com](mailto:ngoc.duong@anvietcpa.com)



**Bà Vũ Thị Hương Giang**

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0909 866 888

Email: [giang.vu@anvietcpa.com](mailto:giang.vu@anvietcpa.com)